ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 594 /QĐ-UBND	*Bắc Ninh, ngày 08 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17/6/2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 18/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 30/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 321/TTr-SCT ngày 24/3/2026 và ý kiến thống nhất của các thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Các sở, cơ quan, UBND các xã, phường, đơn vị có liên quan căn cứ Kế hoạch để triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Công ty Điện lực Bắc Ninh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, các Ban thuộc Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh, các Ban thuộc HĐND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  + LĐVP, các phòng, đơn vị;
  + Lưu: VT, KTTH.Bình.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thịnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 594 /QĐ-UBND ngày 08 /4/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

Thực hiện Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17/6/2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 18/6/2025; Luật Điện lực ngày 30/11/2024; Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030; Công văn số 9893/BCT-ĐCK ngày 15/12/2025 của Bộ Công Thương về việc xây dựng Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2026 - 2030 Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh với các nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả góp phần quan trọng cho việc đảm bảo, ổn định an ninh năng lượng quốc gia, đồng thời góp phần thực hiện cam kết của Việt Nam với cộng đồng quốc tế về giảm phát thải khí nhà kính trong đóng góp do quốc gia tự quyết định thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.

- Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 là chương trình đồng bộ hỗ trợ thực thi Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đồng thời thể hiện sự cam kết của các cấp chính quyền, các cơ quan, ban, ngành từ Trung ương đến địa phương, các hiệp hội, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và cộng đồng nói chung về tiết kiệm năng lượng nói riêng và ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường nói chung.

- Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh được xây dựng dựa trên sự kế thừa và phát huy những kết quả đã đạt được và khắc phục những hạn chế của các giai đoạn trước, phối hợp và lồng ghép với các Chương trình, Kế hoạch khác liên quan đang được triển khai thực hiện.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lý đồng bộ; huy động và tối ưu hóa các nguồn lực xã hội, đặc biệt là nguồn vốn đầu tư tư nhân, vốn FDI và hỗ

trợ kỹ thuật quốc tế; tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhóm giải pháp từ quản lý nhà nước, hỗ trợ kỹ thuật, tài chính xanh đến công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát thực thi pháp luật.

- Nâng cao năng lực quản trị năng lượng cho các cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp; xây dựng chuẩn mực văn hóa và thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả bền vững trong mọi hoạt động của đời sống xã hội; thúc đẩy sự tham gia chủ động, trách nhiệm của hệ thống chính trị, các tổ chức đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp và từng hộ gia đình trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả nhằm đạt mục tiêu về tổng mức tiết kiệm năng lượng trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hiệu quả kinh tế và an ninh năng lượng quốc gia.

- Giảm mạnh cường độ năng lượng và suất tiêu hao năng lượng trong các ngành kinh tế trọng điểm, sử dụng năng lượng cao, đẩy nhanh lộ trình số hóa hệ thống giám sát năng lượng tại doanh nghiệp. Qua đó, góp phần bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế và khẳng định vị thế của tỉnh Bắc Ninh là trung tâm năng lượng, công nghiệp của khu vực Đồng bằng Sông Hồng.

- Chủ động thực hiện lộ trình chuyển dịch năng lượng công bằng, đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp công nghệ hiện đại và mô hình kinh tế tuần hoàn năng lượng (tận dụng nhiệt dư, khí thải, năng lượng tái tạo tự sản tự tiêu); hiện thực hóa các chỉ tiêu về giảm phát thải khí nhà kính, từng bước hình thành thị trường tín chỉ carbon tại địa phương, chung tay cùng cả nước hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng "0" (Net Zero) vào năm 2050 theo cam kết của Chính phủ.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu đạt mức tiết kiệm năng lượng từ 08% đến 10% tổng tiêu thụ năng lượng toàn tỉnh so với kịch bản phát triển bình thường.

- Giảm tỷ lệ tổn thất điện năng trên địa bàn tỉnh xuống dưới mức 2,5% vào năm 2030.

- Tiết kiệm điện hàng năm tối thiểu 02% tổng điện năng tiêu thụ toàn tỉnh.

- 100% đơn vị hành chính sự nghiệp tiết kiệm tối thiểu 05% điện năng; đạt 10% đối với đơn vị có lắp đặt điện mặt trời mái nhà.

- Đẩy mạnh phát triển điện mặt trời mái nhà, phấn đấu đến năm 2030 có 50% tòa nhà công sở và 50% nhà dân sử dụng điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

- Phấn đấu 100% cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm áp dụng ISO 50001, thực hiện kiểm toán năng lượng 03 năm một lần và triển khai các giải pháp sau kiểm toán đạt tỷ lệ tối thiểu 30% tiềm năng tiết kiệm.

- Đạt 90% khu công nghiệp và 70% cụm công nghiệp được tiếp cận, áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Phát triển mô hình điện mặt trời mái nhà tự tiêu, hệ thống quản lý năng lượng thông minh cho khu, cụm công nghiệp.

- Phát triển hệ thống lưu trữ điện năng BESS tại trên 50% khu, cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động.

- Thí điểm thực hiện việc giám sát năng lượng và điều hành hệ thống điện thông minh, tích hợp vào chức năng đô thị thông minh toàn tỉnh.

- 100% hệ thống chiếu sáng công cộng sử dụng đèn LED hiệu suất cao; 50% tích hợp trung tâm điều khiển thông minh IoT.

- Phấn đấu 30 - 50% phương tiện giao thông công cộng sử dụng năng lượng điện hoặc xanh.

- Đảm bảo 100% doanh nghiệp vận tải trọng điểm có chương trình phổ biến kỹ năng điều khiển phương tiện/giải pháp kỹ thuật trong khai thác, sử dụng phương tiện giao thông cơ giới theo hướng tiết kiệm năng lượng

- Đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả đối với các công trình xây dựng thuộc phạm vi áp dụng của Quy chuẩn.

- Đảm bảo 100% trường học có hoạt động tuyên truyền về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng: Triển khai đến tất cả các ngành, lĩnh vực hoạt động có sử dụng năng lượng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Phạm vi, thời gian thực hiện

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

- Phạm vi thực hiện: Trên toàn địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

III. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Rà soát, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cơ quan công sở và đơn vị hành chính sự nghiệp lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ kết hợp hệ thống lưu trữ năng lượng (BESS) và lưới điện thông minh.

- Xây dựng cơ chế ưu đãi về thuế, phí và hỗ trợ tiếp cận các nguồn tín dụng xanh, trái phiếu xanh cho doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ theo danh mục dự án xanh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nghiên cứu, xây dựng và ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ cho cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp…thực hiện các giải pháp về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, như: Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời "tự sản xuất, tự tiêu thụ", thực hiện kiểm toán năng lượng, xây dựng hệ thống quản lý năng lượng theo ISO 50001; hỗ trợ xây dựng các mô hình sử dụng năng lượng tái tạo khác có tiềm năng...; xây dựng tài liệu hướng dẫn kỹ thuật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

2. Truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Xây dựng và triển khai thực hiện chiến dịch, chương trình kế hoạch truyền thông về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua các hình thức khác nhau nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm về tiết kiệm năng lượng của cộng đồng, doanh nghiệp và xã hội.

- Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình truyền thông về các sản phẩm tiết kiệm năng lượng, bao gồm: các chương trình giáo dục; cung cấp thông tin cho doanh nghiệp và cộng đồng trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức các cuộc thi, giải thưởng định kỳ; các phong trào/chiến dịch thúc đẩy tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường; các hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước thúc đẩy thị trường sản phẩm, công nghệ tiết kiệm năng lượng.

- Thiết kế, xây dựng hình ảnh minh họa, pano, băng rôn, phát hành tờ rơi, tờ dán, cẩm nang hướng dẫn cách sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giới thiệu các sản phẩm, thiết bị, công nghệ, các giải pháp tiết kiệm năng lượng thông qua các hội nghị tập huấn, hội thảo về chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho cơ quan, công sở, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh và hộ gia đình trên địa bàn tỉnh.

3. Xây dựng các cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin về năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Thực hiện thống kê cơ sở dữ liệu ngành về năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin về cơ sở dữ liệu năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả với các cơ sở dữ liệu khác.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ, thiết bị thông minh, tích hợp trong quản lý, vận hành hệ thống sử dụng năng lượng và quản lý, điều hành giao thông vận tải.

- Xây dựng và hướng dẫn sử dụng phần mềm trong quản lý, cập nhật dữ liệu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả phù hợp với các đối tượng sử dụng năng lượng trên địa bàn tỉnh.

4. Hỗ trợ kỹ thuật và tài chính nhằm thúc đẩy các dự án đầu tư, sản xuất, kinh doanh về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các hoạt động tại địa phương

- Thực hiện kiểm toán năng lượng và áp dụng các hệ thống quản lý năng lượng tiên tiến cho các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, hỗ trợ các cơ sở công nghiệp sử dụng năng lượng từ 500TOE/năm thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng.

- Cải tiến quy trình công nghệ chuyển đổi nhiên liệu về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, thân thiện môi trường, giảm nhẹ biến đổi khí hậu.

- Ứng dụng các công nghệ mới có hiệu suất năng lượng cao trong sản xuất, chế tạo các máy móc, trang thiết bị, dây chuyền sản xuất, liên lạc viễn thông, tưới tiêu, khai thác, nuôi trồng đánh bắt thủy hải sản...; các giải pháp cải thiện hiệu

suất sử dụng nhiên liệu của phương tiện, thiết bị; chuyển đổi phương thức vận tải hành khách, hàng hóa trong giao thông vận tải.

- Lắp đặt, cải tạo, thay thế các phương tiện, thiết bị, linh kiện, máy móc, xây dựng các mô hình chiếu sáng đạt ánh sáng tiêu chuẩn bằng đèn LED, hiệu suất cao, công nghệ điều khiển hệ thống thông minh, hiện đại tiết kiệm điện, tích hợp điện năng lượng mặt trời, các giải pháp tiết kiệm năng lượng và các dạng năng lượng tái tạo cho các công trình công cộng, tòa nhà, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, hệ thống chiếu sáng đô thị, đường giao thông, báo hiệu giao thông, các cơ quan công sở, cơ sở sản xuất công nghiệp, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa cộng đồng, hộ gia đình...trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ sản xuất thiết bị, phương tiện có hiệu suất năng lượng cao, vật liệu mới ứng dụng trong các giải pháp tiết kiệm năng lượng.

- Triển khai hệ thống quảng bá, phân phối sản phẩm tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường.

- Hướng dẫn, thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng, chuyển đổi thiết bị sử dụng năng lượng hiệu suất cao, giải pháp áp dụng năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời, năng lượng gió, khí sinh học, năng lượng sinh khối,...) trong các hộ gia đình, hộ sản xuất kinh doanh,…

- Hỗ trợ xây dựng mô hình hệ thống năng lượng mặt trời áp mái cho các tòa nhà cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, trường học, trạm y tế, giao thông đô thị, nông thôn, miền núi,...

- Đánh giá, triển khai ứng dụng các giải pháp về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các khu công nghiệp, các cụm công nghiệp.

- Các hoạt động khác liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

5. Tăng cường năng lực về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Tăng cường năng lực cho cán bộ các cơ quan, đơn vị đầu mối về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh như: Đào tạo, tập huấn, hội thảo, hội nghị các nội dung chuyên môn, kỹ thuật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Cập nhật, biên soạn mới tài liệu đào tạo, tài liệu kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn, phục vụ các hoạt động nâng cao năng lực về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các đối tượng khác nhau.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển điện lực tỉnh Bắc Ninh đảm bảo đủ về số lượng và có sự tham gia đại diện của các sở, ngành, hiệp hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị liên quan.

- Đối với cơ sở sử dụng năng lượng

+ Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, người lao động trong đơn vị về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

+ Tổ chức các hội thảo, hội nghị hướng dẫn, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

+ Hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm, lập kế hoạch và thực hiện việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giữa các đơn vị.

- Đối với các tổ chức chính trị - xã hội, các hội nghề nghiệp: Đào tạo, phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm và giải pháp về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

6. Tăng cường việc giám sát, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Tổ chức hướng dẫn việc khảo sát, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các đối tượng liên quan.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện việc tuân thủ pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với cá nhân, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các văn bản hướng dẫn Luật.

- Xây dựng sổ tay hướng dẫn việc kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện các quy định pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

7. Tăng cường quan hệ, hợp tác trong nước và quốc tế trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Mở rộng hợp tác trong nước và quốc tế, đẩy mạnh, tăng cường trao đổi chính sách, chia sẻ kinh nghiệm và hợp tác kỹ thuật với các nước, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia hội chợ chuyên ngành về công nghệ tiết kiệm năng lượng tại nước ngoài.

- Tăng cường tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực trong hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tìm kiếm, huy động, triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật, dự án hỗ trợ đầu tư liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch

- Huy động từ các nguồn: Kinh phí ngân sách Nhà nước (ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương), nguồn kinh phí tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước, nguồn kinh phí đối ứng từ các doanh nghiệp và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định.

- Dự kiến kinh phí giai đoạn 2026 - 2030 là 71.250 triệu đồng, trong đó:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nguồn kinh phí	Năm thực hiện					Tổng
		2026	2027	2028	2029	2030	
1	Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương	800	830	860	890	920	4.300

2	Kinh phí hỗ trợ ngân sách tỉnh	6.500	7.490	7.730	7.670	7.910	37.300
3	Kinh phí của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp (nguồn vốn khác)	5.500	5.700	5.950	6.150	6.350	29.650
Tổng		**12.800**	**14.020**	**14.540**	**14.710**	**15.180**	**71.250**

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2. Bố trí và sử dụng kinh phí

- Kinh phí từ ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh cấp cho việc xây dựng các văn bản quy định về tăng cường chức năng quản lý Nhà nước trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tuyên truyền, phổ biến thông tin, vận động cộng đồng, nâng cao nhận thức, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; điều tra, khảo sát, thu thập thông tin xây dựng cơ sở dữ liệu năng lượng của tỉnh; hỗ trợ thực hiện kiểm toán năng lượng, xây dựng mô hình quản lý năng lượng tại các cơ sở sử dụng năng lượng; xây dựng và thực hiện các mô hình thí điểm về tiết kiệm năng lượng, năng lượng mới, năng lượng tái tạo.

- Kinh phí tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước dùng để thực hiện các chuyên đề, dự án sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được các bên thống nhất.

- Kinh phí của doanh nghiệp tham gia chương trình dùng để thực hiện các chuyên đề, giải pháp nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, thực hiện các dự án đầu tư ứng dụng, đổi mới công nghệ, sử dụng thiết bị có hiệu suất năng lượng cao hoặc tạo ra sản phẩm tiết kiệm năng lượng.

- Việc sử dụng các nguồn kinh phí phải phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét giải quyết; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

- Chủ trì hướng dẫn các văn bản pháp lý có liên quan đến các đơn vị thực hiện Kế hoạch; nghiên cứu, đề xuất giải pháp huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch (ngoài nguồn vốn ngân sách). Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND xã, phường tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng công nghệ và sử dụng sản phẩm tiết kiệm năng lượng trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến và nâng cao nhận thức trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ kỹ thuật và thúc đẩy công nghệ, phát triển năng lượng tái tạo, trao đổi kinh nghiệm,... về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong và ngoài nước.

- Chủ trì triển khai xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống số hóa dữ liệu năng lượng cấp tỉnh; đóng vai trò đầu mối kết nối với Bộ Công Thương và các tổ chức quốc tế để tranh thủ các nguồn lực kỹ thuật, công nghệ và tài chính xanh cho địa phương.

- Chủ trì các đoàn liên ngành kiểm tra việc tuân thủ Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; đề xuất khen thưởng các đơn vị làm tốt và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch và rà soát, tổng hợp danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Sở Tài chính

- Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh (nếu có), xem xét, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh giao dự toán chi ngân sách Nhà nước cho các cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh để thực hiện Kế hoạch.

- Tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ thực hiện thủ tục đầu tư các dự án đầu tư sử dụng công nghệ cao, tiết kiệm năng lượng của các nhà đầu tư đầu tư.

3. Sở Xây dựng

- Chủ trì tổ chức thực hiện, kiểm tra việc tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động thiết kế, thẩm định và cấp phép xây dựng các công trình; khuyến khích áp dụng các giải pháp công trình xanh, sử dụng vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, vật liệu xây dựng không nung trong các công trình xây dựng theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc việc thay thế, lắp đặt mới hệ thống chiếu sáng công cộng bằng đèn LED hiệu suất cao.

- Tăng cường công tác tuyên truyền sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong lĩnh vực của ngành quản lý. Hướng dẫn áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong quy hoạch, thiết kế hệ thống giao thông.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Hướng dẫn triển khai, tổ chức tuyên truyền các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp, thủy lợi, thủy sản, trong lĩnh vực môi trường, đất đai và tài nguyên khoáng sản,…

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường,...các tổ chức liên quan phổ biến, hướng dẫn việc phát triển và khuyến khích sử dụng hầm biogas kết hợp sử dụng mô hình sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch trong các hộ gia đình và ngành sản xuất nông nghiệp lồng ghép với việc triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với sản xuất nông nghiệp, thủy lợi, thủy sản và các trang trại chăn nuôi, cơ sở chế biến nông sản trên địa bàn nông thôn; tổ chức quy hoạch hệ thống thủy lợi, tối ưu hóa hệ thống hồ chứa; chỉ đạo các đơn vị khai thác công trình thủy lợi vận hành, khai thác hợp lý công suất máy bơm để cấp, thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân áp dụng kỹ thuật khai thác tiên tiến, công nghệ hiện đại thân thiện với môi trường trong khai thác tài nguyên khoáng sản và các loại hình sản xuất khác đảm bảo hiệu quả trong sử dụng đất, an toàn và bảo vệ môi trường.

- Thúc đẩy ứng dụng các quy trình sản xuất, thu hoạch và chế biến nông - lâm - thủy sản tiết kiệm năng lượng; thay thế các thiết bị tiêu tốn năng lượng trong hệ thống thủy lợi, bơm tưới; khuyến khích mô hình sản xuất nông nghiệp kết hợp điện mặt trời mái nhà và tận dụng phế phụ phẩm nông nghiệp để sản xuất năng lượng sinh khối (biomass).

- Lồng ghép tiêu chí hiệu quả năng lượng và giảm phát thải khi thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư mới.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ nghiên cứu, ứng dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo, mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tuyên truyền, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia các Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp trong việc đổi mới thiết bị, công nghệ tiết kiệm năng lượng và sử dụng năng lượng tái tạo; đẩy mạnh hỗ trợ các mô hình, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện lồng ghép các nội dung nghiên cứu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào các chương trình khoa học và công nghệ của tỉnh; phối hợp với Sở Công Thương giới thiệu và tuyên truyền các mô hình, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND xã, phường và các tổ chức, cá nhân liên quan tham mưu UBND tỉnh phê duyệt, chỉ đạo thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ về nghiên cứu các đề tài, dự án để chuyển giao cho các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân ứng dụng công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm, các dạng năng lượng mới không gây ô nhiễm môi trường, năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh để sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả nhất.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo tích hợp để truyền đạt các kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hệ thống giáo dục nhằm nâng cao ý thức của học sinh, sinh viên trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm.

- Phối hợp với Sở Công Thương xây dựng chương trình chiếu sáng học đường hiệu suất cao tại các trường học và các không gian khác trong trường sử dụng thiết bị năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Triển khai và nhân rộng mô hình "Trường học xanh", "Trường học tiết kiệm điện"; tổ chức các cuộc thi vẽ tranh, viết bài hoặc sáng kiến về tiết kiệm năng lượng trong học sinh, sinh viên; thông qua học sinh, sinh viên để tuyên truyền, tác động đến phụ huynh và cộng đồng về ý thức sử dụng năng lượng tiết kiệm tại hộ gia đình.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức thực hiện việc tiết kiệm năng lượng tại các cơ sở văn hóa, thể thao, khu lưu trú, dịch vụ du lịch và nhà hàng, khách sạn trên địa bàn; khuyến khích thực hiện các mô hình dịch vụ du lịch “xanh” trong mô hình cơ sở lưu trú, khách sạn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền các chính sách, giải pháp của nhà nước về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; xây dựng các chuyên đề, phóng sự, giới thiệu các biện pháp, mô hình giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; theo dõi kiểm tra công tác tuyên truyền của các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh.

8. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

- Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan chức năng tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các doanh nghiệp thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Phát triển và nhân rộng các doanh nghiệp thực hiện tốt các giải pháp mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp góp phần nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc phát triển năng lượng tái tạo đặc biệt là phát triển nguồn điện mặt trời.

- Ưu tiên xem xét hoặc đề xuất UBND tỉnh khuyến khích thu hút các dự án đầu tư sử dụng năng lượng tiết kiệm, công nghệ cao vào các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

9. Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh

Thực hiện tốt công tác truyền thông các chính sách của Nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các phóng sự, chuyên đề, tin bài giới thiệu các biện pháp, mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá các giải pháp và sản phẩm tiết kiệm năng lượng.

10. Đề nghị UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Tích cực phối hợp và tuyên truyền, vận động, giáo dục đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân đồng thuận, tham gia các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tăng cường công tác giám sát thực hiện pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

11. Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan

Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ tổ chức, phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này.

12. UBND các xã, phường

- Tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn xã, phường; chịu trách nhiệm về kết quả tiết kiệm năng lượng của các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; đảm bảo trụ sở UBND cấp xã thực hiện nghiêm mục tiêu tiết kiệm tối thiểu 05% điện năng tiêu thụ hằng năm; quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn tiết kiệm, hiệu quả.

- Cải tạo hệ thống chiếu sáng công cộng hiệu suất cao; nghiên cứu lựa chọn tuyến đường, công viên, khuôn viên đầu tư thí điểm hệ thống chiếu sáng kết hợp với sử dụng năng lượng mặt trời.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đến từng hộ gia đình, khu dân cư thông qua hệ thống loa truyền thanh và các cuộc họp thôn/tổ dân phố; tổ chức lễ phát động treo pano, khẩu hiệu và dán áp phích có hình ảnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho người dân và cộng đồng. Khuyến khích nhân dân lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ; thay thế thiết bị gia dụng cũ bằng các thiết bị dán nhãn năng lượng.

- Phối hợp với cơ quan chức năng kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiết kiệm năng lượng tại các hộ kinh doanh, các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ trên địa bàn; kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo thẩm quyền.

- Làm đầu mối hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức triển khai các dự án năng lượng sạch, trạm sạc xe điện tại địa phương; tổng hợp, báo cáo tình hình sử dụng năng lượng và kết quả thực hiện các chỉ tiêu tiết kiệm điện định kỳ.

13. Công ty Điện lực Bắc Ninh

- Đầu tư xây mới, cải tạo lưới điện phân phối theo đúng lộ trình kế hoạch đầu tư của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc giai đoạn 2026 - 2030; tập trung hiện đại hóa hạ tầng trạm biến áp và đường dây nhằm giảm tỷ lệ tổn thất điện năng xuống mức ≤ 2,5% vào năm 2030; đảm bảo lưới điện vận hành đồng bộ, thông minh, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả của các phụ tải lớn.

- Triển khai mạnh mẽ và thực chất các chương trình quản lý nhu cầu điện và điều chỉnh phụ tải điện; thực hiện các thỏa thuận tự nguyện và cơ chế khuyến khích để khách hàng sử dụng điện hợp lý, giảm phụ tải đỉnh của hệ thống trong các khung giờ cao điểm.

- Tạo điều kiện thuận lợi về quy trình thủ tục, đấu nối kỹ thuật cho khách hàng lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu; thực hiện các thủ tục mua lại sản lượng điện dư phát lên lưới theo đúng cơ chế giá của Nhà nước tại từng thời điểm, góp phần thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn năng lượng.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện, bố trí kinh phí, tổ chức thực hiện các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện quản lý nhu cầu điện năng phù hợp với các khả năng cung cấp (giờ cao điểm, trung bình, thấp điểm); đáp ứng đầy đủ điện năng cho sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả để khuyến khích khách hàng và người dân sử dụng điện an toàn, tiết kiệm.

- Hằng năm, tổng hợp báo cáo Sở Công Thương về kết quả thực hiện tiết kiệm điện và kế hoạch triển khai năm tiếp theo.

14. Trách nhiệm của các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm

- Các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm thực hiện việc chỉ định người quản lý năng lượng (có chứng chỉ theo quy định) để giúp người đứng đầu cơ sở thực hiện quản lý năng lượng; xây dựng và thực hiện mô hình quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001; thực hiện kiểm toán năng lượng bắt buộc 03 năm một lần; báo cáo kết quả kiểm toán và phương án khắc phục, cải thiện hiệu suất năng lượng theo quy định; lập kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả hằng năm và 05 năm; báo cáo tình hình sử dụng năng lượng và kết quả thực hiện kế hoạch hằng năm trước ngày 15/01 của năm tiếp theo thông qua hệ thống báo cáo điện tử.

- Xây dựng và thực hiện các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả như: đảm bảo sử dụng đúng công suất và biểu đồ phụ tải; thực hiện kế hoạch sản xuất hợp lý; hạn chế tối đa việc huy động các thiết bị, máy móc có công suất tiêu thụ điện lớn vào giờ cao điểm; hạn chế tối đa các thiết bị điện hoạt động không tải.

- Lập và triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với phương tiện, thiết bị tiêu hao năng lượng do đơn vị quản lý theo lộ trình được phê duyệt; tổ chức giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; cập nhật, bổ sung kế hoạch giai đoạn sau.

- Đầu tư, cải tạo và thay thế các thiết bị hiệu suất thấp bằng thiết bị dán nhãn năng lượng hiệu suất cao; nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát sử dụng năng lượng tại đơn vị.

- Khuyến khích đầu tư lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ năng lượng để giảm phụ tải lưới điện vào khung giờ cao điểm.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng cho toàn thể cán bộ, công nhân viên và đưa chỉ tiêu tiết kiệm năng lượng vào quy chế đánh giá khen thưởng nội bộ doanh nghiệp.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả có liên quan.

- Báo cáo định kỳ tình hình triển khai thực hiện việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả với Sở Công Thương.

15. Trách nhiệm của cộng đồng

Cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giám sát, kiểm tra, phát hiện và thông báo, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các tổ chức liên quan căn cứ vào Kế hoạch này tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án gắn với sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hằng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời phản ánh gửi về Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương xem xét, giải quyết.

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến thực hiện Giai đoạn 2026-2030														Đơn vị chủ trì / Phối hợp
					2026			2027			2028			2029			2030			
	Nguồn kinh phí				NST	NS TW	Nguồn khác	NST	NS TW	Nguồn khác	NST	NST W	Nguồn khác	NST	NS TW	Nguồn khác	NST	NS TW	Nguồn khác	
I	**Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả**																		
1	Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả nội quy, kế hoạch tiết kiệm điện, các quy định về sử dụng, bảo dưỡng và sửa chữa các trang thiết bị tiêu thụ điện tại doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người sử dụng lao động trong việc thực hiện các quy định về tiết kiệm điện	Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội quy, kế hoạch tiết kiệm điện theo quy định của cơ quan quản lý Nhà nước	Lồng ghép nội dung tiết kiệm điện vào quy chế làm việc, quy chế nội bộ của cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp.															Sở Công Thương / Các cơ quan, đơn vị liên quan
II	**Truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả**																		

2.1	Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho các doanh nghiệp trên địa bàn về quy định liên quan tới SDNL TK&HQ	Triển khai thực hiện hiệu quả các quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Nghị định 30/2026/NĐ-CP, và các văn bản hướng dẫn hiện hành	Phổ biến chính sách, quy định pháp luật về SDNL TK&HQ. Nâng cao kỹ năng quản lý năng lượng trong doanh nghiệp. Kiến thức chuyên môn và kỹ thuật tiết kiệm năng lượng	02 hội nghị/ năm. 01 lớp đào tạo / năm		150			150			150			150			150		Sở Công Thương / Các cơ quan, đơn vị liên quan
2.2	Xây dựng và thực hiện tuyên truyền trên phương tiện thông tin báo đài, truyền hình	Hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và trách nhiệm về tiết kiệm năng lượng của cộng đồng, doanh nghiệp và xã hội	Tuyên truyền trên phương tiện thông tin báo đài, truyền hình về tiết kiệm năng lượng trong sản xuất kinh doanh đời sống xã hội bằng các video, hình ảnh cổ động.	01 bài Tuyên truyền trên phương tiện thông tin báo đài/ năm. 01 phóng sự/ năm	100			110			120			130			140			Sở Công Thương / Các cơ quan, đơn vị liên quan

2.3	Xây dựng và thực hiện tuyên truyền sự kiện hưởng ứng giờ trái đất, tiết kiệm năng lượng trong sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội	Nâng cao ý thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Giảm phát thải khí nhà kính, góp phần ứng phó biến đổi khí hậu.	In ấn, treo băng rôn, tờ phướn, tờ rơi tuyên truyền tới các đơn vị, xã, phường trên địa bàn tỉnh.	01 sự kiện / năm	300			310			320			330			340			Sở Công Thương / Các cơ quan, đơn vị liên quan
III	**Xây dựng các cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin về năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả**																			
3.1	Thống kê cơ sở dữ liệu ngành về năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin về cơ sở dữ liệu năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả với các cơ sở dữ liệu khác	Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ, thiết bị thông minh, tích hợp trong quản lý, vận hành hệ thống sử dụng năng lượng và quản lý, điều hành	Điều tra khảo sát cơ sở dữ liệu các doanh nghiệp tiêu thụ năng lượng trên địa bàn tỉnh					150			150			150			150			Sở Công Thương / Các cơ quan, đơn vị liên quan
3.2	Xây dựng tài liệu hướng dẫn kỹ thuật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và		Phát hành tài liệu hướng dẫn sử dụng NLTK và hiệu quả					300			300			300			300			Sở Công Thương / Các cơ quan, đơn vị liên

	hiệu quả trên địa bàn tỉnh		đến mọi tầng lớp trong xã hội.																quan
IV	**Hỗ trợ kỹ thuật và tài chính nhằm thúc đẩy các dự án đầu tư, sản xuất, kinh doanh về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các hoạt động tại địa phương**																		
4.1	Triển khai giải pháp chiếu sáng công cộng tiết kiệm năng lượng và thông minh	Thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	Lắp đặt các tuyến chiếu sáng tích hợp năng lượng tái tạo. Tự động sạc ngày, chiếu sáng đêm, không cần kéo lưới điện.	Lắp đặt các tuyến chiếu sáng cho 02 -03 xã, phường/ năm	1500			1500			1500			1500			1500			Sở Công Thương / Các cơ quan, đơn vị liên quan
4.2	Xây dựng mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong trường học		Nhân rộng mô hình chiếu sáng học đường tiết kiệm điện, bảo vệ thị lực cho học sinh	Lắp đặt hệ thống chiếu sáng học đường theo đúng tiêu chuẩn cho 04-05 trường/năm	1000			1020			1040			1060			1080			Sở Công Thương / Các cơ quan, đơn vị liên quan
4.3	Triển khai các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện giải pháp TKNL		Thực hiện kiểm toán năng lượng, tư vấn giải pháp tiết kiệm năng lượng cho các doanh nghiệp.	Kiểm toán năng lượng 10-15 đơn vị /năm		350	500		360	500		370	550		380	550		390	550	Sở Công Thương / Các cơ quan, đơn vị liên quan

4.4	Khảo sát, đánh giá, hỗ trợ tư vấn xây dựng hệ thống quản lý năng lượng cho các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh		Xây dựng mô hình quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001 cho cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm thuộc ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.	xây dựng mô hình QLNL 04-05 đơn vị /năm		300			320			340			360			380		Sở Công Thương / Các cơ quan, đơn vị liên quan
4.5	Hỗ trợ chi phí xây dựng mô hình năng lượng mặt trời cung cấp cho tòa nhà công sở trên địa bàn tỉnh	Triển khai thực hiện hiệu quả các quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Nghị định 30/2026/NĐ-CP, và các văn bản hướng dẫn hiện hành	Lắp đặt hệ thống chiếu sáng sử dụng điện mặt trời mái nhà tại trụ sở cơ quan công sở	Dự kiến 10 tòa nhà/năm trên tổng số 99 xã phường	3000			3200			3400			3600			3800			Sở Công Thương / Các cơ quan, đơn vị liên quan
4.6	Triển khai các dự án nâng cấp, cải tiến, hợp lý hóa công nghệ nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm trong công nghiệp		Xây dựng các mô hình trình diễn về quản lý, công nghệ sản xuất và sản phẩm TKNL, năng lượng mới, năng lượng tái tạo. nâng cấp, cải tiến hóa dây chuyền	02 - 03 dự án/ năm			5000			5200			5400			5600			5800	Sở Công Thương / Các cơ quan, đơn vị liên quan

			sản xuất																	
4.7	Lắp đặt hệ thống điều khiển đèn tín hiệu thông minh, đồng bộ làn xe giữa các nút giao thông.	Tối ưu hóa chu kỳ đèn theo lưu lượng thực tế, giảm thời gian chờ duy trì dòng xe liên tục.	Khảo sát, đánh giá hiện trạng hệ thống đèn tín hiệu giao thông tại các nút giao thông trọng điểm, khu vực có mật độ phương tiện cao để xác định nhu cầu đầu tư, nâng cấp hệ thống điều khiển thông minh	Hệ thống đèn tín hiệu giao thông tại các nút giao thông trọng điểm được lắp đặt, nâng cấp và vận hành theo công nghệ điều khiển thông minh, bảo đảm hoạt động đồng bộ giữa các tuyến đường và nút giao	500			500			500			500			500			Sở Xây dựng/ Sở Công Thương
V	**Tăng cường năng lực về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả**																			
5.1	Tổ chức các đoàn đi học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác tiết kiệm năng lượng ở các tỉnh	Nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ hoạt động trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng của		01-02 đoàn/năm	100			100			100			100			100			Sở Công Thương /Các cơ quan, đơn vị liên quan

	bạn	đơn vị																		
5.2	Mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác hỗ trợ, triển khai các biện pháp thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	Để tăng tính chủ động trong công việc (không bị phụ thuộc vào đơn vị thuê mượn trang thiết bị) nâng cao chất lượng báo cáo, rút ngắn thời gian đo kiểm thu thập dữ liệu nhằm đáp ứng tốt hơn các yêu cầu của công việc.	Mua sắm dụng cụ, thiết bị đo, kiểm, phân tích phục vụ cho công tác chuyên môn về tiết kiệm năng lượng (đánh giá, kiểm tra, kiểm toán, thanh tra…)	Xây dựng đề án cụ thể theo yêu cầu				300			300									Sở Công Thương /Các cơ quan, đơn vị liên quan
	Tổng				**6500**	**800**	**5500**	**7490**	**830**	**5700**	**7730**	**860**	**5950**	**7670**	**890**	**6150**	**7910**	**920**	**6350**	